TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HS - ST
Ngày 20 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Phương.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/HSST-QĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C và bà Lê Thị H; vợ: Nguyễn Kim L; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Anh Lê Tiến H, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 05/01/2024, Ngô Văn T đi bộ từ nhà ra đường rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực phường C, thành phố P để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu công nghiệp C thuộc tổ dân phố D, phường C, thành phố P thì T bảo người đàn ông dừng xe, T xuống xe đi bộ vào quán nước ven đường, còn người đàn ông này đi luôn. Tại quán nước T gặp một nam thanh niên (không biết tên tuổi, địa chỉ), trong lúc nói chuyện T hỏi mua ma túy của người này, người này đồng ý, T đưa cho người này 300.000đ, người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy màu trắng, biết là gói ma túy nên T không mở ra kiểm tra mà cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm chỗ để sử dụng. T vừa đi bộ được một đoạn thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, T tự giác giao nộp 01 gói giấy màu

trắng, lực lượng Công an mở ra kiểm tra bên trong có 03 viên nén hình tròn màu đỏ, T khai nhận đó là ma túy, T cất giữ là để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa T về trụ sở Công an phường C, thành phố P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 03 viên nén hình tròn màu đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngày 06/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 18 đối với chỗ ở của Ngô Văn T tại tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 56 ngày 10/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,305g (không phẩy ba trăm linh năm gam), loại: Methamphetamine"*.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS-PL ngày 29/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Ngô Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Văn T từ 15 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 56/KTHS, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01".

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 05/01/2024, tại khu vực tổ dân phố D, phường C, thành phố P, Ngô Văn T đang cất giữ trái phép 0,305 gam ma túy loại Methamphetamine trong lòng bàn tay trái, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Ngô Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Ngô Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ là Thương binh loại A; ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương hạng nhì, Bằng khen của Hội đồng Bộ trưởng, Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội

phạm, song xét bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với số ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 56/KTHS là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các tình tiết khác: Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người đã bán ma túy cho Ngô Văn T: Bị cáo khai số ma túy mà bị cáo tàng trữ là do bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 36 tuổi tại khu vực cổng khu công nghiệp C thuộc tổ dân phố D, phường C, thành phố P; bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 38, 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 328, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày 05 tháng 01 năm 2024.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine cùng bao gói được niêm phong trong phong bì số 56/KTHS, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01".

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 05/4/2024).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- CQ THAHS Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân